

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG (Sau đây gọi là bên A)

Ông: **Lê Văn Ân**, sinh ngày: 20/11/1951

Căn cước công dân số 03605100xxxx (số CMND cũ: 271036123)

Cùng vợ là bà: **Trần Thị Gái**, sinh ngày: 20/11/1952

Căn cước công dân số: 03615200xxxx (số CMND cũ: 271623234)

Địa chỉ thường trú: ấp Đa Tôn, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG (Sau đây gọi là bên B)

Ông: **Lê Văn Nghĩa**, sinh ngày: 27/07/1986

Căn cước công dân số: 07508602xxxx

Cùng vợ là bà: **Trần Thị Như Hoa**, sinh ngày: 01/05/1990

Căn cước công dân số 07519000xxxx

Địa chỉ thường trú: ấp Đa Tôn, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

1. Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A0 123xxx do UBND huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20/05/2009. Cụ thể như sau:

-Thửa đất số: 123,

-Tờ bản đồ số: 1

-Địa chỉ thường trú: ấp Đa Tôn, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai

-Diện tích: 419,4m² (*bằng chữ: bốn trăm mười chín phẩy bốn mét vuông*)

-Trong đó: Diện tích được cấp 419,4m², Không được cấp: 0,0m²

-Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

-Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 400,0m²;

Đất trồng cây lâu năm 19,4m²

-Thời hạn sử dụng: Đất ở: lâu dài;

Đất trồng cây lâu năm: Sử dụng đến ngày 22/07/2047

-Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 400m²; Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 19,4m²

-Ghi chú: Thửa đất có 137,6m² thuộc chỉ giới quy hoạch giao thông

ĐIỀU 2

GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: 50.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng Việt Nam).
2. Phương thức thanh toán: tiền mặt
3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm sau khi ký kết hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do Bên B chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
- 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
 - a) Thửa đất không có tranh chấp;
 - b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;
- 1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

ĐIỀU 7

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Văn Ân

Lê Văn Nghĩa

Trần Thị Gái

Trần Thị Như Hoa

